

**THÔNG TƯ số 03/2005/TT-BLĐTBXH**  
**ngày 05/01/2005 hướng dẫn**  
**thực hiện chế độ phụ cấp**  
**trách nhiệm công việc trong**  
**các công ty nhà nước theo**  
**Nghị định số 205/2004/NĐ-CP**  
**ngày 14 tháng 12 năm 2004**  
**của Chính phủ.**

Thi hành Nghị định số 205/2004/  
NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của  
Chính phủ quy định hệ thống thang  
lương, bảng lương và chế độ phụ cấp  
lương trong các công ty nhà nước, Bộ Lao  
động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn  
thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm  
công việc như sau:

**I. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Phạm vi áp dụng chế độ phụ cấp  
trách nhiệm công việc theo Nghị định số  
205/2004/NĐ-CP là các công ty hoạt động  
theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, bao  
gồm:

**1. Công ty nhà nước:**

- Tổng công ty nhà nước:

+ Tổng công ty nhà nước được thành  
lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước  
năm 1995 và Tổng công ty do Nhà nước  
quyết định đầu tư và thành lập được  
thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà  
nước năm 2003;

+ Tổng công ty do các công ty tự đầu  
tư và thành lập (Tổng công ty theo mô  
hình công ty mẹ - công ty con);

+ Tổng công ty đầu tư và kinh doanh  
vốn nhà nước.

- Công ty nhà nước độc lập.

**2. Công ty thành viên hạch toán độc  
lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết  
định đầu tư và thành lập.**

Các Tổng công ty, công ty nêu trên  
được gọi tắt là công ty.

**II. MỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**  
**PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM**  
**CÔNG VIỆC**

Phụ cấp trách nhiệm công việc gồm 4  
mức: 0,5; 0,3; 0,2; 0,1 so với mức lương tối  
thiểu chung, được quy định như sau:

Mức	Hệ số	Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 01/10/2004
1	0,5	145.000 đồng
2	0,3	87.000 đồng
3	0,2	58.000 đồng
4	0,1	29.000 đồng

**1. Mức 1, hệ số 0,5, áp dụng đối với**  
thành viên không chuyên trách Hội đồng  
quản trị Tổng công ty đặc biệt và tương  
đương, Tổng công ty và tương đương.

**2. Mức 2, hệ số 0,3, áp dụng đối với:**

- Thành viên Ban kiểm soát (không kể

Trưởng Ban kiểm soát) Tổng công ty đặc biệt và tương đương, Tổng công ty và tương đương;

- Thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị công ty hạng I trở xuống;

- Trạm trưởng, trại trưởng các trạm, trại, ứng dụng, thực nghiệm các giống, cây, con của các nông trường, lâm trường, công ty nuôi trồng, đánh bắt, chế biến thủy sản;

- Trưởng ca, đội trưởng trong các công ty hạng I, hạng II;

- Tổ trưởng tổ sản xuất vật liệu nổ, trưởng kho vật liệu nổ của các công ty.

- Thủ kho tiền của các Ngân hàng thương mại.

### **3. Mức 3, hệ số 0,2, áp dụng đối với:**

- Thành viên Ban kiểm soát (không kể Trưởng Ban kiểm soát) công ty hạng I trở xuống;

- Trạm phó, trại phó các trạm, trại, ứng dụng, thực nghiệm các giống, cây, con của các nông trường, lâm trường, công ty nuôi trồng, đánh bắt, chế biến thủy sản;

- Trưởng ca, đội trưởng trong các công ty hạng III; trưởng kíp, phó trưởng ca, đội phó trong các công ty hạng I, hạng II;

- Tổ trưởng tổ sản xuất trong các công ty khai thác mỏ, khai thác lâm sản, khai thác mủ cao su, địa chất, khảo sát, đo đạc, trồng rừng, xây dựng cơ bản;

- Tổ phó tổ sản xuất vật liệu nổ; phó

trưởng kho vật liệu nổ, nhân viên cung ứng, nhân viên áp tải và vận chuyển vật liệu nổ thành phẩm của các công ty;

- Thủ quỹ, kiểm ngân các chi nhánh Ngân hàng thương mại.

### **4. Mức 4, hệ số 0,1, áp dụng đối với:**

- Tổ trưởng trong các công ty còn lại; trưởng kíp trong công ty hạng III;

- Nhân viên bảo vệ, thủ kho vật liệu nổ;

- Thủ quỹ các công ty.

## **III. CÁCH TÍNH TRẢ PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM CÔNG VIỆC**

**1.** Phụ cấp trách nhiệm được tính trong đơn giá tiền lương và hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh của công ty và được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng;

Khi không làm công việc được hưởng phụ cấp trách nhiệm từ 1 tháng trở lên thì không hưởng phụ cấp trách nhiệm.

**2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 17/LĐTBXH-TT ngày 02 tháng 6 năm 1993 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm. Các quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Bộ quản lý ngành, Ủy

ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các công ty nhà nước phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG  
BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

**THÔNG TƯ số 04/2005/TT-BLĐTBXH**  
**ngày 05/01/2005 hướng dẫn**  
**thực hiện chế độ phụ cấp độc**  
**hại, nguy hiểm trong các công**  
**ty nhà nước theo Nghị định**  
**số 205/2004/NĐ-CP ngày 14**  
**tháng 12 năm 2004 của Chính**  
**phủ.**

Thi hành Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm như sau:

### I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm áp dụng đối với những người làm những nghề,

công việc có điều kiện độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hại, nguy hiểm trong các công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước mà yếu tố độc hại, nguy hiểm chưa xác định hoặc xác định chưa đủ trong mức lương, bao gồm:

#### 1. Công ty nhà nước:

- Tổng công ty nhà nước:

+ Tổng công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 và Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003;

+ Tổng công ty do các công ty tự đầu tư và thành lập (Tổng công ty theo mô hình công ty mẹ - công ty con);

+ Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

- Công ty nhà nước độc lập.

2. Công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập.

Các Tổng công ty, công ty nêu trên được gọi tắt là công ty.

### II. MỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG PHỤ CẤP ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm gồm 4 mức: 0,1; 0,2; 0,3; 0,4 so với mức lương tối thiểu chung, được quy định như sau: